

Tuần 11

Chính tả

1. a) Điền vào chỗ trống **s** hoặc **x**:

Trái nhót như ngọn đèn tín hiệu
Trò lốiang mùa hè
Quả cà chua như cái đèn lồng nhỏíu
Thắp mùa đông ấm những đêm thâu
Quả ớt như ngọn lửa đèn dầu
Chạm đầu lưỡi - chạm vàoúc nóng.
Mạch đất ta dồi dàoúcống
Nên nhành cây cũng thắpáng quê hương.

b) Đặt trên những chữ in đậm **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã**:

Ngày xưa có một học trò nghèo **nôi** tiếng khắp vùng là người hiếu học. Khi ông **dō** trạng, nhà vua muốn ban **thuong**, cho phép ông tự chọn quà tặng. Ai nấy rất **dōi** ngạc nhiên khi thấy ông **chi** xin một chiếc nồi **nho** đúc bằng vàng. Thì ra, ông muốn mang chiếc nồi vàng ấy về tạ ơn người hàng xóm. **Thuor** hàn vi, vì **phai** ôn thi, không có thời gian kiếm gạo, ông thường **hoi** mượn nồi **cua** nhà hàng xóm lúc họ vừa dùng **bua** xong **dē** ăn vét cơm cháy suốt mấy tháng trời. Nhờ thế ông có thời gian học hành và **dō** đạt.

2. Viết lại các câu sau cho đúng chính tả :

- | | |
|---|-------------------------|
| a) Tốt gỗ hơn tốt nước xon. | |
| b) Sấu người, đẹp nết. | |
| c) Mùa hè cá xông, mùa đông
cá bẽ. |
..... |
| d) Trăng mờ còn tõi hơn xao
Dầu răng núi lõ cao hơn đồi. |
.....
..... |

Luyện từ và câu

LUYỆN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ

1. Các từ in đậm sau đây bổ sung ý nghĩa cho những động từ nào ? Chúng bổ sung ý nghĩa gì ?

Trời ấm, lại pha lành lạnh. Tết sắp đến.
Rặng đào đã trút hết lá.

2. Em chọn từ nào trong ngoặc đơn (**đã**, **đang**, **sắp**) để điền vào chỗ trống ?

a) Mới dạo nào những cây ngô còn lấm tấm như mạ non. Thế mà chỉ ít lâu sau, ngô thành cây rung rung trước gió và ánh nắng.

b) Sao cháu không về với bà

Chào mào hót vườn na mỗi chiều.

Sốt ruột, bà nghe chim kêu

Tiếng chim rơi với rất nhiều hạt na.

Hết hè, cháu vẫn xa

Chào mào vẫn hót. Mùa na tàn.

3. Trong truyện vui sau có nhiều từ chỉ thời gian dùng không đúng. Gạch dưới các từ này và viết lại cho đúng :

Đang trí

Một nhà bác học **đã** làm việc trong phòng. Bỗng người phục vụ **đang** bước vào, nói nhỏ với ông :

- Thưa giáo sư, có trộm lén vào thư viện của ngài.

Nhà bác học hỏi :

- Nó sẽ đọc gì thế ?

Câu đúng là :

- Một nhà bác học

- Bỗng người phục vụ

- Nó

Tập làm văn

LUYỆN TẬP TRAO ĐỔI Ý KIẾN VỚI NGƯỜI THÂN

Đề bài

Em và người thân trong gia đình cùng đọc một truyện nói về một người có nghị lực, có ý chí vươn lên. Em trao đổi với người thân về tính cách đáng khâm phục của nhân vật đó.

Hãy cùng bạn đóng vai người thân để thực hiện cuộc trao đổi trên. Ghi lại văn tắt nội dung cuộc trao đổi để chuẩn bị cho bài TLV kể miệng ở lớp. (Đọc phần gợi ý trong sách *Tiếng Việt 4, tập một*, trang 109 - 110)

Bài làm

Luyện từ và câu

TÍNH TỪ

I - Nhận xét

- Đọc truyện **Cậu học sinh ở Ác-boa** (sách *Tiếng Việt 4, tập một*, trang 110) và thực hiện các yêu cầu sau :
- Tìm các từ trong truyện miêu tả :

a) Tính tình, tư chất của cậu bé Lu-i.
b) Màu sắc của sự vật :	
- Những chiếc cầu
- Mái tóc của thầy Rơ-nê
c) Hình dáng, kích thước và các đặc điểm khác của sự vật :	
- Thị trấn
- Vườn nho
- Những ngôi nhà
- Dòng sông
- Da của thầy Rơ-nê

- Trong cụm từ **đi lại vắn nhanh nhẹn**, từ **nhanh nhẹn** bổ sung ý nghĩa cho từ

II - Luyện tập

1. Gạch dưới các từ là tính từ trong các đoạn văn sau :

- a) Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Chủ tịch của Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ra mắt đồng bào. Đó là một cụ già gầy gò, trán cao, mắt sáng, râu thưa. Cụ đội chiếc mũ da cũ, mặc áo ka ki cao cổ, đi dép cao su trắng. Ông cụ có dáng đi nhanh nhẹn. Lời nói của Cụ điềm đạm, đầm ấm, khúc chiết, rõ ràng.
- b) Sáng sớm, trời quang hắt ra. Đêm qua, một bàn tay nào đã giội rửa vòm trời sạch bóng. Màu mây xám đã nhường chỗ cho một màu trắng phớt xanh như màu men sứ. Đằng đông, phía trên dải đê chạy dài rạch ngang tầm mắt, ngăn không cho thấy biển khơi, ai đã ném lên bốn năm mảng mây hồng to tướng, lại điểm xuyết thêm ít nét mây mỡ gà vút dài thanh mảnh.

2. Hãy viết một câu có dùng tính từ :

- a) Nói về một người bạn hoặc người thân của em.

.....
.....
.....
.....

- b) Nói về một sự vật quen thuộc với em (cây cối, con vật, nhà cửa, đồ vật, sông núi,...).

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tập làm văn

MỞ BÀI TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

1. Đây là một số mở bài của câu chuyện **Rùa và thỏ**. Em hãy cho biết đó là những cách mở bài nào ?

- | | |
|--|---|
| a) Có một con rùa sống bên sông. Biết mình chậm chạp nên hôm nào cũng vậy, vừa sáng sớm tinh mơ, nó đã ra bờ sông tập chạy. |
.....
..... |
| b) Xưa nay, người cậy tài cậy giỏi mà chủ quan, biếng nhác thì chẳng làm nên việc gì. Ngược lại, súc có kém nhưng quyết tâm, nhẫn耐 ắt thành công. Câu chuyện <i>Rùa và thỏ</i> chứng minh điều đó. |
.....
.....
..... |
| c) Đầu năm học vừa qua, lớp em có mấy bạn vì chủ quan, lười biếng nên kết quả học tập sút kém hẳn so với hồi lớp ba. Cô giáo bèn kể chuyện <i>Rùa và thỏ</i> để khuyên các bạn phải cố gắng, chăm chỉ. Câu chuyện này như sau : |
.....
..... |
| d) Trong các loài thú, mấy ai chạy nhanh bằng bọn thỏ chúng tôi ? Thấy bóng chúng tôi trên đường đua, thì hươu, nai còn phải kiêng dè, chưa nói gì tới bắc trâu hay chị lợn. Thế mà có lần thỏ tôi phải ngậm đắng nuốt cay chịu thua anh chàng rùa nổi tiếng lù đù, chậm chạp. Câu chuyện ấy dạy cho tôi một bài học nhớ đời. Đầu đuôi thế này : |
.....
.....
.....
.....
.....
..... |

2. Câu chuyện **Hai bàn tay** (sách *Tiếng Việt 4, tập một*, trang 114) mở bài theo cách nào ?

.....
.....
.....
.....
.....

3. Viết phần mở đầu câu chuyện trên theo cách mở bài gián tiếp :

- a) Mở bài gián tiếp bằng lời của người kể chuyện :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- b) Mở bài gián tiếp bằng lời kể của bác Lê :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....